TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Sè: 180/2020/Q§ST - HNG§	*T©n Yªn, ngµy 30 th¸ng 10 n¨m 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 248/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 giữa:

*** NgU đơn:** Chị Bùi Thị H, sinh năm 1995

Nơi ĐKHKTT: Thôn Phúc Đình, xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên, T Bắc Giang.

Hiện trú tại: Thôn Hòa Làng, xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên, T Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn Phúc Đình, xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên, T Bắc Giang.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Bùi Thị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bùi Ngọc U, sinh ngày 21/5/2017. Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị H chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2018/0006354 ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Hoàn trả chị Bùi Thị H số tiền 150.000 đồng chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận**:*
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Phúc Hòa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân